

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh tháng 6 đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện – Kỳ họp thứ Mười Hai.

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA LÃNH ĐẠO UBND HUYỆN:

- Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội, Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống cháy nổ và phòng chống vi phạm về pháo trong dịp tết nguyên đán Quý Mão năm 2022. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự ATGT trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

- Chỉ đạo các hoạt động chống trộm, duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo ANCT từ huyện đến cơ sở. Phân công lực lượng bám địa bàn, nắm bắt tình hình cơ sở.

- Phối hợp với Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQVN huyện tổ chức thành công Kỳ họp thứ Mười, Mười Một (chuyên đề) – HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 để kịp thời giải quyết các vấn đề về kinh tế - xã hội và nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐND huyện. Chuẩn bị kỳ họp thứ Mười Hai (kỳ họp thường lệ giữa năm 2023) – HĐND huyện khóa X.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão như: cấp phát kinh phí hỗ trợ Tết cho các đối tượng đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng; Tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, chống hàng giả, hàng kém chất lượng; Thực hiện chỉnh trang đô thị; Thực hiện tốt các biện pháp phòng dịch Covid-19 trong dịp Tết...

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; công tác phòng cháy và chữa cháy rừng trong mùa khô năm 2023.

- Tăng cường giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh: Covid-19, Sốt xuất huyết, cúm (H₅N₁; H₇N₉), sốt xuất huyết... Triển khai Kế hoạch đảm bảo ATTP tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

- Chỉ đạo tập trung giải quyết các vướng mắc của các công trình bồi

thường, giải phóng mặt bằng còn tồn đọng trên địa bàn huyện.

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện đã tập trung làm việc với các phòng, ban chức năng của huyện; đi công tác cơ sở; định hướng, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng đầu năm 2023. Làm việc với các đoàn công tác của các Sở, ngành của tỉnh; tham dự các Cuộc họp, Hội nghị do Trung Ương, UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh tổ chức.

II. LĨNH VỰC KINH TẾ.

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 6.859 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010) đạt 105,3% so với cùng kỳ năm trước; đạt 46,28% KH huyện giao. Trong đó: Ngành nông lâm nghiệp và thủy sản đạt 1.959 tỷ đồng, đạt 42,61% KH huyện giao; Ngành công nghiệp xây dựng là 2.575 tỷ đồng đạt 47,24% KH huyện giao; Ngành thương mại dịch vụ đạt 2.325 tỷ đồng, đạt 48,73% KH huyện giao. Cơ cấu kinh tế của ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng 28,99%, ngành công nghiệp xây dựng chiếm 37,88%, ngành dịch vụ chiếm 33,12%. Cơ cấu ngành kinh tế được chuyển dịch theo hướng tích cực.

1. Công tác Nông – Lâm nghiệp:

- Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân 2022-2023 trên địa bàn huyện là 2.312,25 ha (đạt 101% KH tỉnh; 100,8% KH huyện và tăng 6% so với vụ Đông Xuân 2021-2022)¹. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, tổng diện tích gieo trồng là 34.445,84 ha (đạt 91,94% KH tỉnh và 90,69% KH huyện; cao hơn 1,44% so với cùng kỳ năm 2022); tổng sản lượng lương thực đạt 8.398 tấn (đạt 21% KH tỉnh và 20,65% KH huyện; giảm 8,5% so với cùng kỳ năm 2022 do một số diện tích lúa ĐX bị thiệt hại bởi hạn hán).

Nhìn chung, trong vụ Đông Xuân 2022-2023, tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện tương đối ổn định, đàn vật nuôi sinh trưởng và phát triển bình thường. Người dân có xu hướng chuyển đổi từ chăn nuôi nhỏ lẻ truyền thống sang chăn nuôi tập trung áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, tiến bộ khoa học công nghệ nhằm giảm thiểu dịch bệnh xảy ra trên đàn vật nuôi. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 107 trang trại chăn nuôi, bao gồm: 05 trang trại quy mô lớn, 69 trang trại quy mô vừa và 33 trang trại quy mô nhỏ.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm tính tới tháng 6 năm 2023² ổn định. Tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi cơ bản được giám sát, theo dõi chặt chẽ, không có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra³. Công tác kiểm tra tình hình dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm và tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm

¹ Lúa vụ Đông Xuân 2022-2023: 1.615 ha, đạt 100,3% so với KH tỉnh và 100% so với KH huyện, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm trước. Năng suất ước đạt 52 tạ/ha, sản lượng ước đạt 8.398 tấn (đạt 91,2% KH).

Rau các loại: rau 450 ha, đạt 104,7% so với KH tỉnh và KH huyện, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước. Năng suất ước đạt là 135 tạ/ha, sản lượng ước đạt là 6.075 tấn.

Khoai lang: Diện tích là 120 ha, đạt 120% KH tỉnh và KH huyện, tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm trước. Năng suất ước đạt 160 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.920 tấn.

Các cây hàng năm khác như: hoa, ớt, cỏ chăn nuôi,... có tổng diện tích gieo trồng ước đạt 127,25 ha, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước, đạt 84,8% KH tỉnh và KH huyện; trong đó có 32,75 ha ngô sinh khối.

được tăng cường. Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với các địa phương rà soát và tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật năm 2023 đảm bảo. Tổ chức tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi phòng chống dịch⁴. Thực hiện kiểm soát giết mổ tại lò giết mổ động vật tập trung của huyện từ ngày 01/4/2023 đến ngày 29/5/2023 với số lượng 5.704 con lợn, số tiền thu phí kiểm soát giết mổ là: 39.928.000 đồng, đạt 49,91% kế hoạch.

- Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện hiện có 3.760 ha. Trong đó, diện tích nuôi trồng thủy sản là 28 ha, diện tích khai thác tự nhiên là 3.732 ha; tổng sản lượng thủy sản khai thác 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 621 tấn, trong đó sản lượng nuôi trồng khoảng 150 tấn. Tình hình nuôi trồng thủy sản nhìn chung tương đối ổn định, không xảy ra dịch bệnh thủy sản.

- Công tác khuyến nông: Triển khai Mô hình trình diễn giống lúa mới trên đất lúa thường xuyên bị hạn vụ Đông xuân 2022 – 2023; Dự án “Chăn nuôi gà H'Mông thương phẩm” đã được UBND huyện phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện và đang tổ chức kiểm tra, chọn hộ tham gia dự án, hướng dẫn cải tạo chuồng trại theo quy định. Đang triển khai các bước đấu thầu theo quy định để mua cây giống hỗ trợ cho hộ dân đủ điều kiện (177,46 ha/483 hộ tại 12 xã) trồng tái canh cà phê đảm bảo kịp thời vụ.

- Về lâm nghiệp: Ban hành Kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2023 trên địa bàn huyện⁶. Tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2023⁷. Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm Chư Sê triển khai Quyết định số: 175/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch giao rừng năm 2023 trên địa bàn huyện Chư Sê. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống cháy rừng trong mùa khô, duy trì công tác kiểm tra phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp đốt rừng lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy, khai thác vận chuyển lâm sản trái phép.

- Chương trình xây dựng Nông thôn mới:

+ Đối với xây dựng nông thôn mới: Tính đến nay, toàn huyện có 12/14 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*còn lại các xã Ia Ko và Ayun chưa đạt*

2 Đàn trâu, bò: 32.518 con; Đàn heo: 62.818 con; Đàn dê: 12.625 con; Đàn gia cầm: 523.000 con; Đàn chó, mèo: 21.812 con; Đàn ong: 21.375 tổ.

³ Trong tháng 5, tại làng Rìng Răng - xã Dun có 13 con bò của 09 hộ mắc bệnh Lở mồm long móng. Đến ngày 29/5/2023 đã điều trị khỏi bệnh cho toàn bộ số bò mắc bệnh và đã qua 15 ngày không phát sinh con bệnh mới.

⁴ Tổ chức phun 232 lít hóa chất tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi; tiêm 600 liều vắc Đại. Cấp phát 25 lít hoá chất Benkocid từ nguồn dự trữ cho xã Dun và xã Ia Ko để phun khử trùng.

⁵ Đến nay toàn bộ diện tích lúa đã thu hoạch xong. Năng suất bình quân đạt 60 tạ/ha. nhìn chung mô hình được đánh giá là đem lại hiệu quả, giống lúa mới có khả năng thích nghi cao với điều kiện canh tác tại địa phương, góp phần giúp hạn chế phần nào ảnh hưởng của nắng hạn.

⁶ Trong đó, diện tích trồng rừng là 112,5 ha; diện tích trồng cây phân tán là 100 ha.

⁷ Kết quả: các xã đã triển khai công tác rà soát, xác định khu vực dự kiến trồng rừng; tuy nhiên mới chỉ có xã Kông Htok đã dự kiến được diện tích đủ điều kiện trồng rừng là: 27,22 ha đạt 39,85% so với Kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại, chưa có hộ dân đăng ký tham gia trồng rừng.

chuẩn⁸). Tuy nhiên, kết quả rà soát theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025: tổng số tiêu chí đã đạt được 167/266 tiêu chí (trung bình mỗi xã đạt được 11,79 tiêu chí), 01/14 xã đạt 09/19 tiêu chí (xã Ia Ko), 10/14 xã đạt 10-12 tiêu chí (Ia Ko, Al Bă, Ia Glai, Ia Hlóp, Bờ Ngoong, Hbông, Ia Tiêm, Dun, Ia Pal, Bar Măih), 03/14 xã đạt 15-17 tiêu chí (Ia Blang, Chư Pong và Kông Htok).

+ Đối với xây dựng nông thôn mới nâng cao: Chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Có 3 xã đăng ký xây dựng NTM nâng cao trong năm 2025 là Ia Blang, Bờ Ngoong và Ia Tiêm; đăng ký năm 2026: xã Ia Pal; đăng ký năm 2027: xã Dun và năm 2028 là xã BarMăih, còn lại các xã khác không đăng ký.

+ Khó khăn, vướng mắc: Theo Kế hoạch số 493/KH-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn tỉnh thì Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tăng 08 chỉ tiêu và rất nhiều nội dung được điều chỉnh nội hàm, trong đó có nhiều tiêu chí khó thực hiện như: thu nhập bình quân đầu người; nghèo đa chiều (bao gồm cả hộ nghèo và hộ cận nghèo); truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử; tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch từ công trình nước tập trung... Mặt khác đến nay mới chỉ có Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông - Vận tải có văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện; các sở, ban, ngành còn lại vẫn chưa có văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh nên rất khó khăn cho các địa phương trong quá trình tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện. Qua rà soát tổng số tiêu chí đã đạt được 165/266 tiêu chí (trung bình mỗi xã đạt được 11,79 tiêu chí), còn nhiều tiêu chí cần phải có thời gian và nguồn lực để hoàn thiện. Bên cạnh đó trong năm 2023 xã Ia Ko không được phân bổ nguồn vốn ĐTPT để thực hiện Chương trình (nguồn vốn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ hết trong năm 2022) và xã Ia Blang chỉ được phân bổ 2.704 triệu đồng (nguồn vốn của cả giai đoạn 2021-2025) chưa đủ để hoàn thiện các chỉ tiêu/tiêu chí nâng cao và các nội dung mới trong bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025. Trong khi ngân sách của huyện và việc huy động các nguồn lực khác thực hiện chương trình còn nhiều hạn chế, khó khăn.

+ Đề xuất: Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy cho phép UBND huyện có ý kiến đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh lại mục tiêu xã Ia Ko phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới và xã Ia Blang phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn 2024-2025; Đối với mục tiêu thực hiện trong giai đoạn 2024-2025: UBND huyện sẽ tập trung hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt đối với 12 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới chậm nhất vào cuối năm 2024; xây dựng 02 xã Ia Ko và Ayun đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành 100% xã đạt

⁸ Xã Ia Ko đã đạt 11/19 tiêu chí, còn lại 8 tiêu chí chưa đạt, gồm: Số 2 giao thông, số 6 cơ sở vật chất văn hoá, số 10 thu nhập, số 11 hộ nghèo, số 12 lao động có việc làm, số 13 hình thức tổ chức sản xuất, số 15 y tế và số 17 môi trường ATTP; Xã Ayun đã đạt 9/19 tiêu chí, còn lại các tiêu chí chưa đạt, gồm: số 3 thủy lợi, số 5 trường học, số 10 thu nhập, số 11 hộ nghèo, số 12 lao động có việc làm, số 13 hình thức tổ chức sản xuất, số 14 giáo dục và đào tạo, số 15 y tế, số 17 môi trường ATTP và số 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

chuẩn nông thôn mới, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; phần đầu hoàn thành huyện NTM; Đối với làng NTM, theo kế hoạch đăng ký 46 làng, tuy nhiên theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025 đã thêm nhiều chỉ tiêu khó thực hiện. Do đó, đề xuất xây dựng 15 làng đã đăng ký nhưng chưa đạt chuẩn.

- Kinh tế tập thể, Hợp tác xã và Chương trình OCOP: Tiếp tục triển khai rà soát, đăng ký sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn huyện năm 2023. Đến nay trên địa bàn huyện đã có 15 sản phẩm của 03 xã, thị trấn (gồm: Ia Hlốp 01 sản phẩm, Ia Blang 08 sản phẩm, Thị trấn Chư Sê 06 sản phẩm) đăng ký tham gia chu trình OCOP năm 2023.

- Công tác quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP: Thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành đánh giá, phân loại, xử lý các vi phạm hành chính trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Chư Sê năm 2023. Tăng cường công tác quản lý điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Quản lý Tài nguyên - Môi trường:

2.1. Công tác quản lý nhà nước về đất đai:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, cấp 46 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất, tổng diện tích 239.009,4 m² (trong đó: đất ở: 1.460 m² và 237.549,4 m² đất nông nghiệp). Lũy kế đến nay trên địa bàn huyện cấp được 29.453,38ha/30.504,96ha diện tích cần cấp, đạt tỷ lệ 96,55%. Giải quyết 91 hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân. Diện tích xin chuyển: 20.043,5 m².

- Công tác bồi thường, GPMB: Phê duyệt phương án hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm thuộc dự án Trạm biến áp 220kV Chư Sê và đấu nối với tổng kinh phí 755.262.468 đồng; Phê duyệt Phương án Bồi thường, GPMB DA đường Phan Đình Phùng (Điều chỉnh, bổ sung lần 3). Ban hành kế hoạch thu hồi đất, thông báo thu hồi đất trên địa bàn xã Ia Glai thuộc dự án đường dây 220kV Pleiku 2 – Krông Buk mạch 2.

- Kế hoạch sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 20/4/2023. Thực hiện thống kê đất đai 2023 đảm bảo.

2.2. Công tác quản lý về môi trường, khoáng sản, khiếu nại lĩnh vực đất đai.

- Tiếp nhận và giải quyết 01 hồ sơ cấp Giấy phép môi trường.

- Kiện toàn Đoàn kiểm tra hoạt động khoáng sản và phê duyệt kế hoạch kiểm tra hoạt động khoáng sản năm 2023 trên địa bàn huyện và triển khai hoạt động kiểm tra đối với 04/05 doanh nghiệp khoáng sản. Xử lý vi phạm hành chính 02 trường hợp, với số tiền 160.000.000 đồng⁹. Tiếp tục đôn đốc 09 vụ việc

⁹ Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hoàng Minh Sang, với số tiền 25.000.000 đồng, tịch thu 36,65m³ đá bazan cục; ông Đồng Văn Sông, với số tiền 135.000.000 đồng, 18,91 m³ đá bazan cục và 1.200 viên đá chẻ.

khai thác khoáng sản trái phép chưa được xử lý dứt điểm gồm các xã: HBông 07 vụ; Al Bá 01 vụ; Ia Pal 01 vụ.

- Trong 6 tháng, ngành tài nguyên và môi trường tiếp nhận 89 trường hợp đơn, thư của công dân, đã giải quyết 65 trường hợp còn lại 24 trường hợp đang thụ lý giải quyết.

3. Công nghiệp – Xây dựng, Thương mại- Dịch vụ

- Về công nghiệp – TTCN - Thương mại: Ước thực hiện tới 30/6/2022, mức tăng trưởng kinh tế ngành Công nghiệp - Xây dựng: UTH 2.574,8 tỷ đồng, đạt 47,24% kế hoạch giảm 1,01% so với cùng kỳ năm 2022. Ngành Thương mại - Dịch vụ: UTH 2.324,7 tỷ đồng đạt 48,73% kế hoạch tăng 0,55% so với cùng kỳ năm 2022. Cơ cấu ngành kinh tế 6 tháng đầu năm 2023 được chuyển dịch đúng hướng với Nghị quyết HĐND huyện đã đề ra và phù hợp với xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Cụ thể: Ngành Công nghiệp - xây dựng ước đạt 39,59%¹⁰; Ngành Thương mại - Dịch vụ¹¹ ước đạt 33,82%.

- Vận tải hàng hóa vận tải hành khách thực hiện đúng quy định giá cước vận tải, tăng cường phương tiện, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thuận lợi tối đa cho người dân đi lại, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, dịp lễ 30/4, 01/5.

- Lĩnh vực Xây dựng – Quy hoạch và Quản lý đô thị:

Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã cấp phép 91 hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà ở tư nhân. So cùng kỳ năm 2022 tăng 30 hồ sơ; Thẩm định hồ sơ XDCB: đã thẩm định 53 hồ sơ. So cùng kỳ năm 2022 tăng 16 hồ sơ.

- Về cấp giấy chứng nhận sổ nhà ở: Đã cấp 26 Giấy chứng nhận cho nhân dân. So cùng kỳ năm 2022 giảm 89 hồ sơ.

- Các đồ án Quy hoạch:

+ Đang triển khai hướng dẫn UBND xã Bờ Ngoong tổ chức lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Bờ Ngoong đến năm 2030 (có định hướng phát triển đô thị); Hoàn thiện nhiệm vụ quy hoạch, lấy ý kiến các tổ chức, đoàn thể, đại diện cộng đồng dân cư các thôn, làng và trình thông qua HĐND xã.

+ Đang đôn đốc, hướng dẫn UBND xã Chư Pông hoàn thiện việc lấy ý kiến đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Chư Pông đến năm 2035 và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.

- Đã phê duyệt 04 đồ án QHCT điểm dân cư nông thôn tại xã Dun và xã Ia Pal. Hướng dẫn UBND xã Dun và UBND xã Ia Pal triển khai công tác cắm mốc sau khi đồ án quy hoạch được phê duyệt.

¹⁰ Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp: UTH 308,0 tỷ đồng, đạt 50,4% KH giảm 1,6% so với cùng kỳ năm 2022. Với các sản phẩm chủ yếu là: đá xây dựng các loại, chế biến cà phê bột, xay xát lương thực, giết mổ gia súc, may mặc, giày dép, bê tông đúc sẵn, lưới B40, ống nhựa, tôn, xà gỗ, thép các loại; Sản lượng điện thương phẩm là: 2.760 Mwh. Doanh thu : 5.475 tỷ đồng.

¹¹ UTH 1.149 tỷ đồng, đạt 50% KH, bằng cùng kỳ năm 2022.

4. Kế hoạch, Tài chính

4.1 Tình hình thực hiện thu, chi tháng 06 tháng đầu năm 2023.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đến ngày 30/6/2023 là 42,832 tỷ đồng; đạt 34,87% kế hoạch tỉnh; đạt 18,99% kế hoạch của Nghị quyết HĐND huyện. Trong đó, thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp là 37,516 tỷ đồng đạt 33,58% kế hoạch tỉnh giao và đạt 18,38% kế hoạch của Nghị quyết HĐND huyện.

Đánh giá tình hình thực hiện: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đến ngày báo cáo không đạt chỉ tiêu do UBND tỉnh giao. Trong đó, một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn nhưng tỷ lệ thu đạt mức độ thấp làm ảnh hưởng đến tiến độ thu chung của huyện như: Tiền sử dụng đất: 7,772 tỷ đồng chỉ đạt 15,54% so với dự toán tỉnh giao và 5,09% kế hoạch của huyện; Lệ phí trước bạ: 7,361 tỷ đồng chỉ đạt 33,46%, so với dự toán tỉnh và huyện giao; Thuế thu nhập cá nhân: 8,734 tỷ đồng đạt 39,70% so với dự toán tỉnh và huyện giao.

Nguyên nhân thu tiền sử dụng đất không đạt: Các vị trí dự kiến có nguồn thu tiền sử dụng đất lớn vẫn chưa thực hiện được việc đấu giá quyền sử dụng đất như: Khu dân cư mới đường Nguyễn Tri Phương (Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm cũ); Khu dân cư xã Dun-Ia Pal.

- Tổng chi ngân sách huyện thực hiện đến ngày 30/6/2023 là 284,119 tỷ đồng đạt 50,74% KH tỉnh giao và 43,56% KH huyện đầu năm. Trong đó, chi đầu tư phát triển là 40,104 tỷ đồng; Chi thường xuyên 244,015 tỷ đồng.

Các nhiệm vụ chi ngân sách trong năm 2023 đều đã được UBND huyện và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo theo dự toán và kế hoạch của Nghị quyết của HĐND huyện đề ra. Tuy nhiên, việc tiến độ thu tiền sử dụng đất không đảm bảo cũng ảnh hưởng lớn đến số thực hiện chi đầu tư của các công trình bố trí vốn từ nguồn tiền sử dụng đất.

(Có biểu số liệu thu, chi ngân sách kèm theo)

4.2. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Cấp mới: 156 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Cấp đổi: 52 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Chấm dứt: 16 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Tạm ngưng: 08 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

4.3. Kế hoạch đầu tư XDCB.

Tổng kế hoạch vốn thực hiện trong năm 2023 là 119.696 triệu đồng, giải ngân đến 31/5/2023 là 30.589 triệu đồng, đạt 26% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 34.107 triệu đồng, đạt 28% kế hoạch. cụ thể:

*** Ngân sách địa phương.**

- Ngân sách tỉnh phân cấp: 30.583 triệu đồng, giải ngân 18.011 triệu đồng, đạt 59% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 19.047 triệu đồng, đạt 62% kế hoạch

- Tiền sử dụng đất phân cấp huyện, xã đầu tư: 45.000 triệu đồng, giải ngân 1.200 triệu đồng đạt 2.67% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 1.200 triệu đồng đạt 2.67% kế hoạch.

- Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông từ nguồn ngân sách tỉnh: 6.020 triệu đồng, giải ngân 1.235 triệu đồng, đạt 20,51% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 1.235 triệu đồng, đạt 20,51% kế hoạch.

- Đối ứng Chương trình MTQG ĐBDTTS&MN năm 2023: Kế hoạch vốn 1.054 triệu đồng, giải ngân 0 đồng. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 0 đồng, đạt 0% kế hoạch.

- Tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh bố trí thực hiện dự án “Đường Phan Đình Phùng, huyện Chư Sê”: 7.000 triệu đồng, giải ngân 0 đồng. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 0 đồng, đạt 0% kế hoạch

- Chương trình MTQG XD NTM (Huyện nông thôn mới) từ nguồn xổ số kiến thiết: 9.673 triệu đồng, giải ngân 2.963 triệu đồng đạt 30,63% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 4.963 triệu đồng, đạt 51% kế hoạch.

*** Ngân sách trung ương:**

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ nguồn ngân sách trung ương: 15.273 triệu đồng, giải ngân 4.515 triệu đồng, đạt 29,56% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 4.515 triệu đồng, đạt 29,56% kế hoạch.

- Chương trình MTQG ĐBDTTS&MN: 4.648 triệu đồng, giải ngân 2.665 triệu đồng đạt 57,34% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2023 là 3.147 triệu đồng, đạt 68% kế hoạch.

4.4. Tình hình thực hiện các kiến nghị của kiểm toán.

- Đối với các kiến nghị của kiểm toán nhà nước năm 2020 trở về trước, huyện Chư Sê đã khắc, chỉ còn 01 nội dung liên quan đến Kiểm toán ngân sách địa phương huyện Chư Sê năm 2017 là: *Kiến nghị xử lý tài chính khác: 1.030 triệu đồng - Bố trí hoàn trả nguồn tăng thu tại huyện Chư Sê.*

Nội dung này huyện chưa thực hiện được vì không biết hướng, cách khắc phục như thế nào. Đề nghị Sở Tài chính, Kiểm toán nhà nước hướng dẫn để địa phương triển khai thực hiện hoặc đề nghị Kiểm toán nhà nước xem xét, không kiến nghị nội dung này nữa.

- Đối với các kiến nghị của kiểm toán nhà nước năm 2021 của huyện Chư Sê: Huyện đã có văn bản chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện, đến thời điểm báo cáo đã thực hiện một số nội dung, một số nội dung còn lại đang tiếp tục chỉ đạo để các đơn vị khắc phục. Quá trình khắc phục, huyện đã có các báo cáo gửi về Sở Tài chính theo văn bản yêu cầu.

5. Công tác khác:

- Về công tác quản lý công trình đô thị & VSMT:

Công tác quản lý, vận hành điện chiếu sáng công cộng được duy trì, chưa có trường hợp để mất điện chiếu sáng công cộng kéo dài làm ảnh hưởng đến ATGT trên các tuyến đường. Tăng cường kiểm tra, rà soát hệ thống an toàn giao thông như biển báo, cọc tiêu, tường hộ lan... trên các tuyến đường, chú trọng trên các tuyến đường mà phương tiện tham gia giao thông lớn, các tuyến đường có nguy cơ mất an toàn cao. Điều chỉnh giờ đóng, cắt điện chiếu sáng đường theo thời tiết nhằm tiết kiệm điện.

Công tác thu gom rác thải được thực hiện thường xuyên đúng quy định, không để rác thải tồn đọng, toàn bộ lượng rác thải thu gom vận chuyển về nhà máy xử lý rác thải của Công ty VIWASEN Phương Hướng. Tổng thu phí vệ sinh đến 26/05/2023 là: 539.2600.000 đồng, đạt 63,44% so với kế hoạch giao năm 2022.

Công tác duy trì cây xanh được chú trọng, quản lý nghĩa trang được quản lý đảm bảo theo quy hoạch.

- Về công tác quản lý Chợ, bến xe:

Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực Chợ. Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở các hộ kinh doanh chấp hành nội quy, quy định về công tác PCCC. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải được thực hiện hàng ngày, không để tồn đọng và luôn luôn đảm bảo Chợ sạch sẽ. Công tác kiểm xuất xứ hàng hóa được thực hiện thường xuyên.

Công tác hướng dẫn, sắp xếp các xe ra vào bến đậu đỗ, đón trả hành khách đúng nơi quy định, đảm bảo vệ sinh bến bãi vệ sinh sạch sẽ, quản lý các đầu xe xuất bến đúng giờ theo lịch trình, giám sát việc bán vé theo đúng giá quy định. Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn được kịp thời.

Thu dịch vụ xe ra vào bến ước đạt: 280.500.000 đồng, đạt 56,1% kế hoạch năm 2023, tăng 24,76% so với cùng kỳ năm 2022.

III. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI:

1. Giáo dục – Đào tạo

- Năm học 2022 – 2023 toàn ngành có 49 cơ sở giáo dục; trong đó (có 47 cơ sở giáo dục công lập; 02 trường Mầm non tư thục) với tổng số lớp 828 lớp; tổng số trẻ, học sinh 29.098.

+ **Giáo dục mầm non:** 18 trường Mầm non, Mẫu giáo công lập và tư thục với 198 nhóm lớp, 6645 trẻ; (tăng/giảm 03 lớp và tăng 283 trẻ)

+ **Giáo dục tiểu học:** 15 trường công lập (14 trường tiểu học và 01 trường PTDT bán trú tiểu học), 433 lớp với 14316 học sinh (giảm 10 lớp, tăng 131 học sinh so với năm học 2021-2022).

+ **Giáo dục trung học cơ sở:** 16 trường công lập (10 trường THCS, 04 trường Tiểu học và THCS; 01 trường PTDT bán trú, 01 trường PTDT nội trú), 197 lớp với 8137 học sinh (giảm 01 lớp và giảm 38 học sinh so với 2021-2022).

- Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo nhu cầu tối thiểu cho việc dạy và học; tiếp tục rà soát, tăng cường cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở vật chất trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tiêu chí trường học theo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đến hết tháng 05/2023 tổng số trường đạt chuẩn quốc gia trong huyện: 35/49 trường đạt 71,42%. (Mầm non: 11/18 trường; Tiểu học: 10/15 trường; THCS: 14/16 trường).

- Công tác vận động, huy động học sinh đến trường được thực hiện tốt nên đã hạn chế được tình trạng học sinh bỏ học.

2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình:

- *Về công tác phòng chống dịch Covid-19:* Tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Nhất là công tác tiêm phòng vắc xin phòng chống dịch được tăng cường. Tuy nhiên dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện trong năm 2023 vẫn còn xảy ra, từ đầu năm đến nay ghi nhận 34 trường hợp F0¹².

- Ngoài ra, Huyện cũng tập trung chỉ đạo ngành y tế cũng thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia trong 06 tháng đầu năm 2023. Đặc biệt tăng cường công tác phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm như: Tay - Chân - Miệng; Sốt xuất huyết; Thủy đậu,.. và các bệnh về đường hô hấp do virus Corona gây ra. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông GDSK cho các tuyến: huyện, xã, thị trấn và YTTB. Coi đây là nhiệm vụ hàng đầu trong sự nghiệp bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân trên địa bàn huyện.

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh tuyến huyện, xã nhất là trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 và các ngày Lễ lớn. Trong 6 tháng đầu năm có 64.201 lượt người đến khám chữa bệnh (tại Trung tâm Y tế huyện 40.106 bệnh nhân và Trạm Y tế xã 24.095). Điều trị nội trú 4.355 bệnh nhân (tại Trung tâm Y tế huyện).

- Tăng cường công tác kiểm tra về công tác hành nghề dược, công tác ATTP trên địa bàn huyện. Kết quả kiểm tra ATTP trên địa bàn huyện 02 đợt: Tết nguyên đán Nhâm Dần và Tháng hành động, tổng số cơ sở được kiểm tra là 18 cơ sở.

- Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Dân số toàn huyện: 128.346 khẩu (DTTS: 63.276/128.346; chiếm 49,68%). Tổng số hộ: 29.380 hộ. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0.58%. Tỷ lệ sinh con thứ 3: 18%.

3. Văn hoá - thể thao, thông tin - truyền thông:

- *Về Văn hóa:*

¹² Cách ly điều trị tại TTYT 01 trường hợp và cách ly điều trị tại nhà 33 trường hợp.

Tổ chức thành công chương trình văn nghệ đêm giao thừa xuân Quý Mão; tổ chức thành công ngày Hội văn hóa các dân tộc huyện Chư Sê năm 2023; tham gia thi tiếng hát tuyên truyền viên lần thứ I năm 2023 tại Pleiku, đạt 1 giải C thể loại song ca và 1 giải C thể loại tam ca.

- *Về thể thao:*

+ Tổ chức Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số huyện Chư Sê lần thứ VI, năm 2023; Lễ khai mạc hè, ngày Olympic trẻ em và Phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước và giải Bơi huyện Chư Sê năm 2023.

+ Tham gia thi đấu tại Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai năm 2023 gồm 4 môn: bóng đá nam 7 người, bắn nỏ, đẩy gậy, việt dã. Tham gia thi đấu giải Vô địch bơi tỉnh Gia Lai năm 2023. Giải Vô địch võ thuật cổ truyền tỉnh Gia Lai năm 2023

+ Nhà thi đấu, Bể bơi Phạm Văn Đồng thường xuyên mở cửa phục vụ nhu cầu tập luyện của Nhân dân.

- *Về Truyền thanh - Truyền hình:* Tập trung truyền truyền các hoạt động chính trị - kinh tế - văn hóa – xã hội của đất nước, của tỉnh và huyện. Thông tin kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện. Hoạt động phát thanh, truyền hình được thực hiện thường xuyên.

- *Về thư Viện:* Phục vụ được : 16.701 lượt người; Luân chuyển được: 46.513 lượt sách đến tay bạn đọc; Phục vụ Internet công cộng miễn phí được 543 lượt người đến truy cập. Phục vụ sách báo lưu động tại 05 điểm trường làng của trường: TH Lê Văn Tám, Phạm Hồng Thái, TH Nguyễn Văn Trỗi, TH&THCS Nguyễn Du, TH&THCS Hoàng Hoa Thám. Tổ chức Cuộc thi “Giới thiệu sách trực tuyến” năm 2023 cấp huyện và lựa chọn bài tham dự cuộc thi cấp tỉnh. Xử lý nghiệp vụ sách trong Thư viện: 706 bản. Nhập sách mới vào cơ sở dữ liệu được: 612 biểu ghi.

4. Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội:

- *Về công tác lao động - việc làm, đào tạo nghề:* Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã giải quyết được 1.238 lao động có việc làm (đạt 43% kế hoạch đề ra)¹³. Phối hợp Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức thành công phiên giao dịch việc làm tại huyện Chư Sê¹⁴. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách về số lao động được giải quyết việc làm trong nước từ nguồn vốn vay giải quyết việc làm mới cho 203 lao động tổng số tiền là 8.446.000.000 đồng.

- *Về công tác chính sách – người có công:* Giải quyết, thụ lý 41 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ Người có công và thân nhân. Chi trả chế độ 6 tháng đầu năm 2023 cho 1.173 định suất đầy đủ, kịp thời với số tiền 12,152 Tỷ đồng. Chi

¹³ Giới thiệu 06 Công ty đến tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tư vấn được 30 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

¹⁴ kết quả đạt được là (Số lao động tham gia: 496 người; Số lao động được tư vấn: 496 lượt người; Số lao động nộp hồ sơ qua vòng sơ tuyển và được giới thiệu việc làm: 19 người.

trả chế độ mai táng phí và trợ cấp 03 tháng cho 21 người có công với tổng số tiền 394 triệu đồng; Gia hạn 22.752 thẻ BHYT¹⁵.

- *Về công tác bảo trợ xã hội:* Chi trả chế độ bảo trợ xã hội 6 tháng đầu năm 2023 cho 2.943 đối tượng với tổng số tiền 8,542 tỷ đồng¹⁶; Phối hợp với Hội chữ thập đỏ huyện tổ chức nhiều chương trình nhân đạo như: Hiến máu tình nguyện, giúp đỡ các đối tượng khó khăn, người già neo đơn, đồng bào DTTS gặp nhiều khó khăn vươn lên trong cuộc sống¹⁷.

- *Công tác khác:* Các chính sách đối với trẻ em, giảm nghèo cũng được quan tâm, chăm lo đảm bảo.

5. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- *Công tác dân tộc:* Tổ chức tặng quà Tết cho 80 người uy tín trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn huyện, mỗi suất quà 500.000 đồng tiền mặt, với tổng giá trị 40 triệu đồng. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức tặng quà Tết nguyên đán Quý Mão năm 2023 cho 80 người uy tín trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn huyện, mỗi suất quà 500.000 đồng (gồm quà 200.000 đồng và 300.000 đồng tiền mặt), với tổng giá trị 40 triệu đồng.

+ Triển khai giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và thông qua phương án phân bổ vốn năm 2023 nguồn ngân sách Trung ương là 5.702 triệu đồng (ngân sách trung ương là 4.648 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 1.054 triệu đồng)¹⁸.

+ Chỉ đạo triển khai phương án phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023: Tổng vốn sự nghiệp được phân bổ: 18.540 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 1.278 triệu đồng¹⁹.

¹⁵ bao gồm: 4.191 thẻ hộ nghèo, 4.460 thẻ hộ cận nghèo, 1.065 thẻ người cao tuổi, 866 thẻ BTXH, 11.226 thẻ đồng bào dân tộc thiểu số, 766 thẻ người có công, 178 thẻ tham gia kháng chiến. Tăng mới 3.994 thẻ BHYT bao gồm: 1.123 thẻ hộ nghèo, 1.686 thẻ hộ cận nghèo, 449 thẻ hộ mức sống trung bình, 79 thẻ người cao tuổi, 61 thẻ Bảo trợ xã hội, 579 thẻ đồng bào dân tộc thiểu số, 09 thẻ người có công, 08 thẻ tham gia kháng chiến. Cắt giảm 209 thẻ BHYT bao gồm: 52 thẻ hộ nghèo, 33 thẻ hộ cận nghèo, 03 thẻ hộ mức sống trung bình, 25 thẻ người cao tuổi, 15 thẻ Bảo trợ xã hội, 33 thẻ dân tộc thiểu số, 14 thẻ người có công, 14 thẻ tham gia kháng chiến.

¹⁶ Trợ cấp mai táng phí cho 78 đối tượng với tổng số tiền 561,6 triệu đồng; truy lĩnh cho 302 đối tượng với số tiền là 627 triệu đồng; Thụ lý giải 315 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ bảo trợ xã hội trong quý. Trợ cấp đột xuất cho 11 hộ bị nhà sập, hư hỏng nặng do gió lốc với tổng số tiền 236 triệu đồng.

¹⁷ Kết quả vận động trong “Tết nhân ái năm 2023” của Hội Chữ thập đỏ huyện Chư Sê đã đạt được như sau: Tổng số người hưởng lợi là: 5.827, với tổng giá trị: 1,97 tỷ đồng; Công tác cứu trợ xã hội 6 tháng đầu năm 2023 đã giúp đỡ được 6.720 lượt người, tổng giá trị 1,567 tỷ đồng; Hiến máu được 616 đơn vị máu,...

¹⁸ (1) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: Tổng vốn là 1.710 triệu đồng; (2) Tiểu Dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: Tổng vốn là 3.769 triệu đồng; Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch: Tổng vốn là 223 triệu đồng;

¹⁹ (1) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 1.030 triệu đồng ngân sách trung ương; (2) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 1.955 triệu đồng; Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 930 triệu đồng; (4) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 10,193 triệu đồng; ; (5) Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 719 triệu đồng; (6) Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù: 2.894 triệu đồng; (7) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 23/5/2023 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện năm 2023. Với tổng nguồn vốn thực hiện Chương trình năm 2023 trên địa bàn huyện là 29.753 triệu đồng.

- *Công tác Tôn giáo*: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với việc sinh hoạt tôn giáo tập trung trên địa bàn huyện; Hướng dẫn quản lý hoạt động Tôn giáo các dịp Lễ giáng sinh, Lễ Phật Đản; Tổ chức đi thăm và tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân dịp Lễ, Tết. Đề nghị tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp quản lý nhà nước về tôn giáo” năm 2023.

IV. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH:

1. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.1. Về an ninh chính trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình ANCT trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, tuy nhiên nổi lên tình hình người ĐBDTTS trốn đi nước ngoài, chưa phát hiện hoạt động phục hồi Fulro, “TLĐG”. Qua công tác quản lý chưa phát hiện các hoạt động thu thập thông tin tình báo và chống phá khác của các đối tượng. Tình hình an ninh xã hội vẫn còn 03 vụ việc khiếu kiện tập trung đông người liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng, cổ phần hóa doanh nghiệp chưa được giải quyết dứt điểm. An ninh tôn giáo, an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ ổn định chưa phát hiện vấn đề phức tạp nổi lên²⁰.

1.2. Về trật tự, an toàn xã hội:

- Tình hình tội phạm hình sự giảm so với cùng kỳ²¹ trong đó tội phạm trộm cắp tài sản giảm mạnh (15 vụ so với cùng kỳ năm 2022), nổi lên là tội phạm giết người 05 vụ và tội cố ý gây thương tích 05 vụ chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm. Tội phạm liên quan đến người dân tộc thiểu số tăng về số vụ và giảm về số đối tượng²². Tội phạm về thanh thiếu niên giảm về số vụ và số đối tượng²³.

- Tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông: Nổi lên là tình trạng lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội, xảy ra 03 vụ, tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2022, vụ việc hiện đang được điều tra làm rõ.

- Tội phạm ma túy cơ bản được kiềm chế tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn các yếu tố phức tạp về tính chất và mức độ. Phát hiện 01 vụ, giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm 2022. Số người nghiện, sử dụng ma túy giảm so với cùng kỳ năm 2022 (68/71 đối tượng).

- Tội phạm tham nhũng và chức vụ: Xảy ra 01 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022. Tình hình tội phạm về buôn lậu và gian lận thương mại nổi

²⁰ Còn 01 vụ tranh chấp đất đai giữa giáo xứ Vinh Sơn với nhân dân làng Grai Mep, xã Chư Pong vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

²¹ Xảy ra 26 vụ, giảm 10 vụ so với cùng kỳ năm 2022.

²² 09 vụ, 10 đối tượng (tăng 02 vụ và giảm 6 đối tượng so với cùng kỳ).

²³ 02 vụ, 4 đối tượng, giảm 4 vụ và 14 đối tượng so với cùng kỳ.

lên là tình trạng mua bán hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; vận chuyển hàng cấm (pháo nổ), buôn bán hàng hóa có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu. Phát hiện 05 vụ, tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm 2022.

- Tội phạm môi trường, khoáng sản: Phát hiện xử lý 06 vụ, không tăng, không giảm so với cùng kỳ năm 2022. Nổi lên là tình trạng khai thác khoáng sản trái phép tiếp tục diễn biến phức tạp. Tình trạng sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường xảy ra do nhận thức của người dân và công tác quản lý nhà nước của các địa phương trong lĩnh vực bảo vệ môi trường còn hạn chế.

- Tai nạn giao thông giảm cả 03 chỉ số so với cùng kỳ năm 2022. Xảy ra 07 vụ, làm chết 06 người, bị thương 05 người So với cùng kỳ năm 2022 giảm 06 vụ, 02 người chết và 07 người bị thương.

2. Công tác quốc phòng - quân sự địa phương.

- Tình hình ANCT trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn tương đối ổn định, nhưng các đối tượng FULRO lưu vong bên ngoài vẫn sử dụng điện thoại chỉ đạo số đối tượng cốt cán "TLĐG" trong nước; một số địa bàn trong huyện vẫn tụ tập hoạt động nhóm họp "TLĐG". Sử dụng lực lượng kiểm tra kiểm soát địa bàn, trực SSCĐ trong dịp cao điểm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vượt biên và xâm nhập vào địa bàn, phát hiện các vụ tụ tập nhen nhóm hoạt động bên trong. Bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện theo quy định, duy trì và chấp hành nghiêm kỷ luật, bảo đảm an toàn trong mọi hoạt động; Tăng cường nắm tình hình ANCT-TTATXH nhất là các dịp Lễ, Tết (tết Nguyên Đán Quý Mão, 30/4, 1/5).

- Ban hành quyết định giao chỉ tiêu xây dựng và huấn luyện lực lượng DQTV năm 2023. Ban hành kế hoạch công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023. Tổ chức lễ ra quân huấn luyện và phát động thi đua cao điểm kỷ niệm 75 năm ngày chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc năm 2023.

- Tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã gồm xã Ia Blang, xã Ia Hlốp, xã A Yun, Chư Pong, Bar Maih, Al Bá. Tổ chức đón 195 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ xuất ngũ trở về quê hương đúng theo quy định và tổ chức Lễ giao quân cho thanh niên nhập ngũ năm 2023 với 221 công dân.

3. Công tác Nội vụ.

- *Xây dựng chính quyền:* Nâng lương thường xuyên cho cán bộ công chức xã; Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh, cho phép hợp đồng có thời hạn tại xã theo thẩm quyền; phê chuẩn kết quả bầu và miễn nhiệm các chức danh UBND cấp xã theo thẩm quyền; Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình hoạt động và thực hiện quy chế làm việc đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn. Triển khai thực hiện quy chế dân chủ năm 2023.

- *Tổ chức bộ máy:* Thành lập và kiện toàn các Hội đồng, các Ban, các Đoàn kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ được đảm bảo. Chỉ đạo khắc lại mẫu con dấu của các đơn vị trường học thuộc UBND huyện quản lý.

- *Công chức, viên chức:* Điều động, bổ nhiệm, xin chủ trương điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo quản lý; Thực hiện tiếp nhận, quyết định nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định. Kỷ luật cán bộ công chức cấp xã. Nâng lương thường xuyên cho công chức, chức viên huyện và cho hưởng phụ cấp thâm niên nghề cho CBCC huyện theo thẩm quyền; Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế, số lượng người làm việc, hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, giai đoạn 2023-2026. Thực hiện chế độ tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2023. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện và tuyển dụng giáo viên huyện năm 2023. Triển khai đảm bảo công tác cập nhập và quản lý cơ sở dữ liệu CBCCVC huyện.

- *Công tác thi đua khen thưởng:* Tổ chức hội nghị tổng kết công tác TĐ-KT năm 2022, phát động thi đua năm 2023; Đăng ký các chỉ tiêu giao ước thi đua năm 2023 với cụm thi đua số 1 tỉnh Gia Lai; Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực theo quy định; Đề nghị UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đối với các phong trào thi đua.

- *Công tác cải cách hành chính:* Ban hành Kế hoạch CCHC và Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023 của huyện; Thành lập BCĐ CCHC và tổ giúp việc BCĐ CCHC huyện. Chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế qua kết quả kiểm tra công tác CCHC 2022.

4. Công tác Tư pháp.

- *Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:* Ban hành và triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Chư Sê năm 2023. Phê duyệt công tác Tư pháp trọng tâm năm 2023. Thực hiện 15 buổi tuyên truyền tại các xã, thị trấn với hơn 600 lượt người tham dự.

- *Công tác đăng ký quản lý hộ tịch:* Tiếp nhận, giải quyết kịp thời các trường hợp đăng ký quản lý hộ tịch và chứng thực đảm bảo thời gian, đúng quy định. Công tác số hóa Sổ hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương gặp khó khăn do kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện việc Hộ tịch như phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung bị lỗi chạy chậm.

- *Công tác hoà giải cơ sở:* Triển khai tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải cơ sở theo Kế hoạch số 1083/KH-UBND ngày 10/5/2023 của UBND tỉnh.

5. Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

- *Công tác Thanh tra:* Trong 6 tháng đầu năm 2022, chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai 03 cuộc. Trong đó 02 đoàn thanh tra việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, các khoản thu, chi ngoài ngân sách nhà nước tại UBND xã Ayun và Bờ Ngoong. Qua đó kiến nghị thu hồi số tiền chi không đúng 41.403.037 đồng (xã Ayun); 01 đoàn thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp vào mục đích công ích (5%) tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

+ Công tác tiếp dân định kỳ: Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND huyện và các ban ngành chức năng đã thực hiện công tác tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng theo quy định và ngày 20 theo lịch tiếp dân của Văn phòng Huyện ủy theo Quyết định số 115-QĐ/TU ngày 29/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh. Kết quả toàn huyện đã tiếp được 18 ngày với 90 lượt người đến thắc mắc, kiến nghị (giảm 15 lượt người so với cùng kỳ năm 2022).

+ Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn: Trong 6 tháng đầu năm, tổng số đơn toàn huyện đã tiếp nhận và xử lý 77²⁴ đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh (giảm 22 đơn so với cùng kỳ năm 2022). Kỳ trước chuyển sang: 17 đơn kiến nghị. Số đơn đã xử lý: 77/77 tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ và kỳ trước chuyển sang; Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 77 đơn. Tính đến nay số đơn đã giải quyết 65/77 đơn, đạt 84%; đang giải quyết 12/77 đơn, chiếm 16%. Quá trình giải quyết đơn đã yêu cầu trường Tiểu học Lê Văn Tám, xã Bờ Ngoong, huyện Chư Sê thoái trả kinh phí cho cha mẹ học sinh với tổng số tiền 140.062.000 đồng về việc sử dụng các nguồn thu quỹ hội và xã hội hóa, nguồn tài trợ khác không đúng quy định.

Nội dung kiến nghị, khiếu nại chủ yếu về tranh chấp đất đai, hồ sơ thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị thu hồi cấp lại Giấy CNQSD đất do cấp sai quy định, bồi thường hỗ trợ tái định cư, kiến nghị về ô nhiễm môi trường, giải quyết chế độ chính sách,...

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất, triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp, nên đã cơ bản thực hiện tốt việc phòng chống dịch, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Các chỉ tiêu kế hoạch KT-XH và QP-AN chủ yếu cơ bản đều bằng và vượt so với cùng kỳ như: Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, diện tích gieo trồng Vụ Đông Xuân, sản lượng lương thực,.. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ. Hoàn thành 100% kế hoạch tuyển chọn, gọi quân nhân nhập ngũ năm 2023. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Tình hình thu ngân sách đạt thấp (32,05% kế hoạch tỉnh và 17,46% kế hoạch của Nghị quyết HĐND huyện), giải ngân xây dựng cơ bản còn chậm, đạt 26% kế hoạch; việc triển khai các chương trình MTQG triển khai còn còn chậm, gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; hoạt động sản xuất, kinh doanh vẫn gặp khó khăn; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn còn tiềm ẩn; tình trạng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép còn diễn biến phức tạp; trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp.

24 Cấp huyện 49 đơn (13 đơn khiếu nại, 36 đơn kiến nghị); cấp xã 28 đơn (01 đơn tố cáo và 27 đơn kiến nghị).

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. Về lĩnh vực kinh tế- xã hội:

1. Lĩnh vực nông nghiệp.

- Hướng dẫn nhân dân triển khai gieo trồng vụ Mùa năm 2023 đúng lịch thời vụ, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng phù hợp nhằm ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu; hướng dẫn nhân dân thực hiện đồng bộ các biện pháp kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch năm 2023.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và UBND các xã, thị trấn khẩn trương triển khai công tác tiêm phòng các loại vắc xin năm 2023 cho đàn gia súc. Tăng cường theo dõi, hướng dẫn điều trị kịp thời gia súc, gia cầm mắc bệnh; triển khai thực hiện công tác phun tiêu độc khử trùng, tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi theo kế hoạch của tỉnh; tăng cường công tác kiểm soát giết mổ tại lò giết mổ động vật tập trung của huyện; tổ chức kiểm tra các cơ sở thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật.

- Đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng tập trung và cây phân tán năm 2023 UBND huyện đã phê duyệt. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của tầng lớp nhân dân, tranh thủ sự ảnh hưởng những người có uy tín ở các thôn, làng để thực hiện việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng, ký cam kết bảo vệ rừng, xây dựng và thực hiện các quy ước bảo vệ rừng.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước sông, suối, nguồn nước các công trình thủy lợi để điều tiết nước phù hợp theo phương án, kế hoạch sản xuất. Tổ chức kiểm tra, báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước trước mùa mưa lũ năm 2023.

2. Tài nguyên và Môi trường: Tăng cường công tác giải quyết hồ sơ công tác cấp giấy chứng nhận QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất, định chính giấy CNQSD đất; hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng thời gian quy định.

Triển khai hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành trong công tác khoáng sản, đất đai. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường.

Giải quyết các vướng mắc, tồn đọng của các công trình bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện.

3. Kế hoạch – Tài chính.

- Chi Cục thuế huyện chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan đề ra các giải pháp thu ngân sách có hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý thuế, triển khai thực hiện các biện pháp để thu hồi, xử lý các khoản thuế nợ đọng kéo dài của những năm trước, đồng thời không để xảy ra tình trạng nợ thuế phát sinh.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với phòng Tài chính - KH huyện và các đơn vị có liên quan chủ động tham mưu UBND huyện triển khai việc đấu giá quyền sử dụng đất, nhằm hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2023 theo Nghị quyết của HĐND huyện. Trường hợp thu ngân sách không đạt theo dự toán đề ra, phòng Tài chính-KH huyện chủ động tham mưu UBND huyện xử lý đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện dự toán ngân sách. Tăng cường quản lý các khoản chi, chỉ chi các khoản chi thật sự cấp thiết, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí.

- Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư phải tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo tiến độ giải ngân vốn, chú ý công tác quản lý trong lĩnh vực xây dựng để đảm bảo tiến độ thi công và các công trình khi đưa vào sử dụng phát huy được hiệu quả.

4. Tập trung triển khai các chương trình Mục tiêu quốc gia.

Các phòng Nông nghiệp&PTNT, Lao động, TB&XH, Dân tộc chủ động, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia. Đảm bảo việc giải ngân vốn các chương trình trong kế hoạch được giao năm 2023 và nguồn vốn chuyển tiếp từ năm 2022.

5. Lĩnh vực văn hóa, thông tin và thể thao

Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp, 15 xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và các nội dung tuyên truyền trong 6 tháng cuối năm 2023.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lĩnh vực Thông tin – Truyền thông; thẩm định, cấp các loại giấy phép thuộc lĩnh vực Viễn thông - Internet theo quy định. Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng chứng thư số chuyên dùng Chính phủ để xử lý văn bản; thu hồi và hướng dẫn cấp mới, gia hạn chứng thư số; đăng tin bài trên Trang thông tin điện tử theo quy định.

- Tiếp tục thông tin, tuyên truyền các hoạt động chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội quan trọng của đất nước, tỉnh và huyện; tuyên truyền công tác chăm sóc sức khỏe cho người, cây trồng và vật nuôi; công tác xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng NTM.

6. Lĩnh vực xây dựng, quy hoạch

- Tăng cường công tác quản lý về xây dựng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm sai phạm về trật tự xây dựng.

- Đôn đốc hướng dẫn UBND xã Bờ Ngoong triển khai các bước để lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Bờ Ngoong đến năm 2030 (có định hướng phát triển đô thị); hướng dẫn xã triển khai lấy ý kiến, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch.

- Kiểm tra trình Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng huyện, Ban thường vụ Huyện ủy, Cơ quan phòng cháy chữa cháy, Sở xây dựng cho ý kiến về đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Chư Pong và Quy chế quản lý kiến trúc ban hành kèm theo đồ án.

- Tiếp tục triển khai các bước tiếp theo Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Hồ Nước.

7. Lĩnh vực giáo dục đào tạo

- Chỉ đạo các trường thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 theo đúng kế hoạch phát triển trường lớp năm học 2023-2024 và tham mưu nhu cầu tuyển dụng giáo viên trình UBND huyện và Sở Nội vụ.

Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng trong hè 2023, đặc biệt là việc tập huấn thay sách lớp 4 và lớp 8 năm học 2023-2024. Tổ chức dạy và học năm học 2023-2024 đảm bảo đúng kế hoạch.

Hoàn thiện các loại hồ sơ thi đua năm học 2022-2023; Tham mưu với UBND huyện thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, công tác luân chuyển, sắp xếp, bổ trí đội ngũ; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại một số CBQL.

- Chỉ đạo phòng GD&ĐT huyện đầu tư mua sắm, sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện trường chuẩn quốc gia và đúng lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

8. Lĩnh vực lao động, TB&XH.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nhất là các chính sách ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, bên cạnh việc hỗ trợ xuất khẩu lao động. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023) thiết thực, hiệu quả.

9. Hoạt động của Chợ và bến xe huyện.

- Ban quản lý chợ Chư Sê duy trì trật tự tại khu vực Chợ, không để mất ANTT. Triển khai công tác bảo vệ ban đêm trong tất cả các khu vực của Chợ. Xử lý việc chiếm lòng đường các hộ buôn bán lưu động. Tăng cường công tác kiểm tra PCCC.

- Ban quản lý Cụm công nghiệp - Bến xe huyện: Nâng cao chất lượng phục vụ vận tải hành khách tại bến xe huyện. Tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo ANTT, ATGT trong bến bãi. Không để xảy ra tình trạng trộm cắp, cò mồi trong bến bãi; hướng dẫn các xe ra vào, đỗ đúng quy định.

II. Về lĩnh vực nội chính:

1. Phòng Nội vụ: Thực hiện nâng lương, xếp lương, chuyển xếp lương cho CBCC theo quy định; Kiểm tra, nắm tình hình việc xây dựng, coi nói nơi

sinh hoạt, thờ tự của các cơ sở tôn giáo; Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch CCHC, tuyên truyền CCHC năm 2023.

2. Ban tiếp công dân huyện: Tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng và tham gia tiếp công dân vào ngày 20 hàng tháng theo lịch tiếp dân của Văn phòng Huyện ủy.

3. Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và các địa phương: Tiếp tục giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị kịp thời, đúng thời gian quy định, không để xảy ra đơn thư vượt cấp, kéo dài.

4. Công an huyện: Tăng cường công tác nắm chắc tình hình các làng trọng điểm, các đối tượng hoạt động trong tổ chức phản động FULRO, "TLĐG". Thường xuyên tuần tra kiểm soát tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn. Triển khai lực lượng xuống địa bàn nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh mọi hoạt động chống trộm và đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện, nhất là vụ việc tập trung đông người liên quan đến kiến nghị về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất.

5. Ban chỉ huy quân sự huyện: Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, phòng không, phân đội trực chiến từ huyện đến cơ sở. Thực hiện tốt quy trình công tác tuyển quân năm 2024.

6. Các phòng, ban, đơn vị, địa phương chỉ đạo công chức, viên chức, người lao động khẩn trương tập trung giải quyết, xử lý công việc bảo đảm chất lượng và tiến độ; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động. Tập trung cao độ thực hiện các nhiệm vụ, công việc theo chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm của huyện Chư Sê. UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện – Kỳ họp thứ Mười Hai xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên (B/c);
- Sở Tư pháp (B/c);
- TTHU, TTHĐND huyện;
- Ban TT UBMTTQ huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT-các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Rmah H'Bé Nét

BIỂU ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023
(Ban hành kèm theo báo cáo số ~~297~~ /BC-UBND ngày ~~06~~ /7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê)

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2023	Ước TH 6 tháng đầu năm 2023	Kết quả so sánh với NQ	Ước thực hiện cả năm 2023	Kết quả So sánh so với NQ
I	VỀ KINH TẾ						
1	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	37.983,82	34.446	90,69%	37.973	99,97
2	Tổng giá trị sản xuất (giá SS 2010)	Tỷ đồng	14.820,00	6.858,6	46,28	14.540,52	98,11
3	Tốc độ tăng trưởng Kinh tế	%	8,89	5,3		6,83	
4	Cơ cấu kinh tế (theo GTSX hiện hành)	%	100	100		100	
-	Ngành công nghiệp - Xây dựng	%	37,11	37,89	Đúng định hướng NQ đề ra	37,30	
-	Ngành nông lâm, thủy sản	%	31,40	28,99		30,90	
-	Ngành Thương mại-dịch vụ	%	31,49	33,12		31,80	
5	Tổng sản lượng lương thực (cây có hạt)	Tấn	40.665,2	8.398	20,65%	39.907,1	98,14%
6	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/ người/năm	73,59	-	-	70,52	95,82%
7	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.	Tỷ đồng	652,311	473,458	72,58%	719,165	110,25%
-	Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp. Trong đó:	Tỷ đồng	204,139	37,516	18,38%	75,321	36,90%
+	Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp (kế hoạch tỉnh)	Tỷ đồng	111,735	37,516	33,57%	75,321	67,41%
+	Tăng thu tiền sử dụng đất (huyện được hưởng)	Tỷ đồng	92,404	0	0%	0	0%

8	Mức đầu tư XDCB trên địa bàn (do huyện quản lý)	Tỷ đồng	163,827	20,247	12,36%	36,583	22,33%
II VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI							
1	Dân số trung bình	Người	129.410	128.346	99,17	129.410	100
2	Tỷ lệ tăng dân số	%	2,81	2,81	100	2,81	100
	<i>Trong đó: tăng tự nhiên</i>	%	1,08	0,58	53,7	1,08	100
3	Tỷ lệ hộ nghèo (<i>theo chuẩn nghèo mới</i>) giảm còn:	%	6,04			6,04	
4	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	2,0			2,0	
-	<i>Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong ĐBDTTS</i>	%	3,0			3,0	
5	Số lao động được giải quyết việc làm	Người	3.000	1.238	43	3.000	100
6	Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đúng độ tuổi	%	90	90	100	90	100
7	Tỷ lệ học sinh THCS đi học đúng độ tuổi	%	97,5	97,08	99,56	97,2	99,69
8	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	Trường	80,85% (03 trường)	0	0	2	66,67%
9	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100	100	100
10	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	Người	90,75	96.227	76%	114.844	100
III VỀ MÔI TRƯỜNG							
1	Tỷ lệ che phủ của rừng (kể cả cây cao su)	%	27,7	27,6	99,63	27,7	100
2	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	%	97	97,9	100,9	97,9	100,9
3	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch (<i>qua hệ thống cấp nước tập trung</i>)	%	46,8	46,2	98,7	46,8	100
4	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom	%	85	85	100	85	100

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 06 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 297/BC-UBND ngày 06/7/2023 của UBND huyện Chư Sê)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	KH tỉnh giao 2023	KH huyện giao 2023	Số thực hiện đến ngày 30/6/2023	Ước thực hiện năm 2023	So sánh số TH/ KH tỉnh (%)	So sánh số TH/ KH huyện (%)	So sánh số U TH 2023/ KH tỉnh (%)	So sánh số U TH 2023/ KH huyện (%)
	TỔNG THU NSNN	122.840	225.511	42.832	83.426	34,87	18,99	67,91	36,99
	<i>Thu ngân sách TW hưởng</i>	<i>5.100</i>	<i>5.100</i>	<i>2.714</i>	<i>5.100</i>				
	<i>Thu ngân sách tỉnh hưởng</i>	<i>6.005</i>	<i>16.272</i>	<i>2.602</i>	<i>3.005</i>				
	<i>Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp</i>	<i>111.735</i>	<i>204.139</i>	<i>37.516</i>	<i>75.321</i>	<i>33,58</i>	<i>18,38</i>	<i>67,41</i>	<i>36,90</i>
	THU CÂN ĐỐI NSNN (I+II)	122.840	225.511	42.832	83.426	34,87	18,99	67,91	36,99
I	Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	122.840	225.511	42.832	83.426	34,87	18,99	67,91	36,99
1	Thu từ DNNN Trung ương	150	150	0	150	-	-	100,00	100,00
	- Thuế giá trị gia tăng	150	150	0	150	-	-		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	0	0					
2	Thu từ DNNN Địa phương	550	550	240	550	43,60	43,60	100,00	100,00
	- Thuế giá trị gia tăng	330	330	68	330	20,62	20,62	100,00	100,00
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	220	220	172	220	78,08	78,08	100,00	100,00
3	Thuế CTN và DV ngoài quốc doanh	18.000	18.000	10.870	18.040	60,39	60,39	100,22	100,22
	- Thuế giá trị gia tăng	15.800	15.800	9.163	15.800	58,00	58,00	100,00	100,00
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.600	1.600	1.174	1.600	73,36	73,36	100,00	100,00
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nội địa	140	140	91	140	65,14	65,14	100,00	100,00
	- Thuế tài nguyên	460	460	441	500	95,97	95,97	108,70	108,70
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0	0						
5	Thuế nhà đất, thuế sử dụng đất phi NN	450	450	292	450	64,80	64,80	100,00	100,00
6	Tiền sử dụng đất và đấu giá QSD đất	50.000	152.671	7.772	20.000	15,54	5,09	40,00	13,10
7	Lệ phí trước bạ	22.000	22.000	7.361	15.216	33,46	33,46	69,17	69,17
8	Thu phí, lệ phí	5.200	5.200	2.156	5.200	41,46	41,46	100,00	100,00
	- Phí, lệ phí trung ương, tỉnh	3.300	3.300	1.009	3.300	30,57	30,57	100,00	100,00
	- Phí, lệ phí huyện, xã	1.900	1.900	1.147	1.900	60,38	60,38	100,00	100,00
	<i>Trong đó: + Phí BVMT khai thác khoáng sản</i>	<i>130</i>	<i>130</i>	<i>127</i>	<i>130</i>	<i>97,76</i>	<i>97,76</i>	<i>100,00</i>	<i>100,00</i>
9	Thuế thu nhập cá nhân	22.000	22.000	8.734	16.839	39,70	39,70	76,54	76,54

10	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	1.000	1.000	266	1.000	26,62	26,62	100,00	100,00
	Thuê đất từ DNNN	0	0	0					
	Thuê đất từ DN NQD	1.000	1.000	266	1.000	26,62	26,62	100,00	100,00
11	Phạt VPHC do cơ quan thuế xử lý	400	400	174	400	43,59	43,59	100,00	100,00
12	Thu khác và phạt các loại	2.840	2.840	4.967	5.470	174,89	174,89	192,61	192,61
	- Thu phạt vi phạm ATGT	1.470	1.470	1.077	1.470	73,25	73,25	100,00	100,00
	+ Công an huyện thu	1.400	1.400	1.042	1.400	74,45	74,45	100,00	100,00
	+ Cơ quan nhà nước cấp huyện và CA xã thu	70	70	35	70	49,29	49,29	100,00	100,00
	- Thu khác ngân sách và phạt các loại	1.370	1.370	3.890	4.000	283,95	283,95	291,97	291,97
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	250	250	0	110	0,04	0,04	44,00	44,00
	- Giấy phép do Trung ương cấp	0	0						
	- Giấy phép do Tỉnh cấp	250	250	0	110				
II	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	0	0						
	TỔNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN (1+2+3)	559.907	652.311	473.458	719.165				
1	Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp	111.735	204.139	37.516	75.321				
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	448.172	448.172	306.699	514.602				
	- Thu bổ sung cân đối	447.903	447.903	240.000	447.903				
	- Thu bổ sung có mục tiêu	269	269	66.699	66.699				
3	Thu NS cấp dưới nộp lên			957	957				
4	Thu chuyển nguồn			128.286	128.286				

PHÂN CHI:

STT	Nội dung	KH tỉnh giao 2023	KH huyện giao 2023	Số thực hiện đến ngày 30/6/2023	Ước thực hiện năm 2023	So sánh số TH/KH tỉnh (%)	So sánh số TH/KH huyện (%)	So sánh số U' TH 2023/ KH tỉnh (%)	So sánh số U' TH 2023/ KH huyện (%)
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	559.907	652.311	284.119	719.165	50,74	43,56	128,44	110,25
	<i>Trong đó:</i>								
1	Chi đầu tư phát triển	75.583	167.987	40.104	85.583	53,06	23,87	113,23	50,95
2	Chi thường xuyên (bao gồm các khoản bổ sung có mục tiêu)	484.324	484.324	244.015	633.582	50,38	50,38	130,82	130,82